|  |  |
| --- | --- |
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIỒNG TRÔM****TỈNH BẾN TRE** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: 49**/**2022/QĐCNHGT-DS | *Giồng Trôm, ngày 01 tháng 12 năm 2022* |
|  | **QUYẾT ĐỊNH** |
| **CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN** |

Căn cứ vào các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của bà Bùi Thị Kim D và bà Phạm Thị Thu H.

Sau khi nghiên cứu:

* Đơn khởi kiện tranh chấp hợp đồng vay tài sản đề ngày 10 tháng 10 năm 2022 của bà Bùi Thị Kim D;
* Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 15 tháng 11 năm 2022 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:
1. Người khởi kiện: bà Bùi Thị Kim D, sinh năm 1959. Địa chỉ: ấp Hưng Hòa T, xã N, huyện G, tỉnh Bến Tre.
2. Người bị kiện: bà Phạm Thị Thu H, sinh năm 1983. Địa chỉ: ấp Hưng Hòa T, xã N, huyện G, tỉnh Bến Tre.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

# NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 15 tháng 11 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

# QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 15 tháng 11 năm 2022, cụ thể như sau:

Bà Phạm Thị Thu H có nghĩa vụ trả cho bà Bùi Thị Kim D số tiền vay là 260.000.000 đồng (hai trăm sáu mươi triệu đồng).

Bà Bùi Thị Kim D không yêu cầu bà Phạm Thị Thu H phải trả lãi đối với số tiền

này.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan

Thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

1. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:* THẨM PHÁN**

* Các bên tham gia hòa giải;
* VKSND huyện Giồng Trôm;
* CCTHADS huyện Giồng Trôm; (ĐÃ KÝ)
* Lưu TA.

**Đỗ Thị Mộng Tuyền**